

THÔNG BÁO CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu

Căn cứ điều 39 Luật Thanh tra năm 2010; Điều 46 Nghị định 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định về công khai kết luận thanh tra.

Căn cứ Kết luận thanh tra số 772/KL-TTr ngày 05/12/2018, Thanh tra tỉnh Lai Châu thông báo công khai kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA

Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu năm 2016-2017.

II. NHỮNG ƯU ĐIỂM, KHUYẾT ĐIỂM

1. Những ưu điểm

Qua Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2016-2017 tại Sở NN&PTNT cho thấy công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đã được sở NN&PTNT quan tâm chỉ đạo. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được tăng cường và thực hiện có hiệu quả. Thực hiện tốt các quy định về tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, việc tiếp nhận phân loại đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh về cơ bản đảm bảo đúng quy định; giải quyết tố cáo, kiến nghị phản ánh đạt 100%. Việc xây dựng và phê duyệt chương trình kế hoạch thanh tra hàng năm đã bám sát định hướng của Thanh tra Bộ, Thanh tra Tỉnh, yêu cầu quản lý nhà nước của tỉnh, của ngành, triển khai thực hiện các cuộc thanh tra đảm bảo theo quy định, hoàn thành 100% kế hoạch thanh tra được phê duyệt và các cuộc thanh tra đột xuất, theo chỉ đạo của UBND tỉnh, tỷ lệ thu hồi các cuộc thanh tra do sở thực hiện đạt tỷ lệ cao, việc theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra cơ bản đảm bảo theo quy định.

Công tác phòng, chống tham nhũng được quan tâm chỉ đạo, Sở NN&PTNT đã xây dựng ban hành Kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống tham

những đến năm 2020 giai đoạn 3 (2017 - 2020). đảm bảo theo kế hoạch của tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp về phòng, chống tham nhũng theo quy định, thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động cơ quan; công khai hoạt động mua sắm tài sản công; công tác cải cách hành chính; công khai tài chính ngân sách; minh bạch tài sản, thu nhập; công tác tổ chức cán bộ; xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 158/NĐ-CP; Nghị định 150/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo cơ bản đảm bảo theo quy định.

2. Những tồn tại, hạn chế

2.1. Việc thực hiện pháp luật về thanh tra

Quy trình tiến hành các cuộc thanh tra thực hiện chưa được đầy đủ các nội dung theo quy định Thông tư 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra.

2.2. Việc thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Việc ghi chép, vào sổ theo dõi kết quả xử lý, giải quyết đơn còn chưa phản ánh đầy đủ, việc tiếp nhận, phân loại xử lý đơn chưa chi tiết đảm bảo theo quy định tại Chương II, Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh. Việc giải quyết tố cáo hành vi vi phạm trong quá trình kiểm tra lâm sản của công chức kiểm lâm viên tại xã Phúc Than và Phó trưởng công an xã Phúc Than, huyện Than Uyên chưa thực hiện đúng quy trình quy định tại Thông tư số 06/2013/TT-TTCP ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết tố cáo. Thanh toán chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh còn chưa kịp thời.

2.3. Việc thực hiện pháp luật về Phòng chống tham nhũng

Việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản thu nhập năm 2016, 2017, một số người được phê duyệt không đúng đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Điều 1 và Phụ lục I theo khoản 9, Điều 1 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ; Bản kê khai tài sản thu nhập còn chưa ghi đầy đủ nội dung, thông tin theo quy định, ký nhận bản kê khai tại các đơn vị trực thuộc chưa đúng thẩm quyền được quy định; Việc chuyển đổi vị trí theo Nghị định 158/NĐ-CP; Nghị định 150/NĐ-CP của Chính phủ đơn vị chưa lập danh sách để thực hiện niêm yết công khai trước khi thực hiện chuyển đổi vị trí công tác.

Việc thực hiện công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2016 tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chưa được đầy đủ các nội dung theo quy định như: Chi thanh toán cá nhân, chi nghiệp vụ chuyên môn; thực hiện chi mua sắm, sửa chữa, chi hội nghị; các nội dung bổ sung, điều chỉnh dự toán chi trong năm.

Việc xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ tại Khối văn phòng sở và các đơn vị trực thuộc, căn cứ xây dựng còn thiếu các quy định của tỉnh, chưa quy định thanh toán chế độ nghỉ phép bằng tiền; chưa thực hiện khoán chè, nước, văn phòng phẩm theo quy định, một số nội dung chi cho cá nhân cần sửa đổi, bổ sung cho đảm bảo theo quy định hiện hành.

3. Nguyên nhân tồn tại hạn chế

Sở NN&PTNT thực hiện chức năng, nhiệm vụ trên địa bàn rộng, tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước quản lý nhà nước trên nhiều lĩnh vực ở địa phương liên quan trực tiếp đến người dân, do đó trong công tác chỉ đạo, điều hành, đơn đốc kiểm tra của Sở đối với các phòng chuyên môn thuộc khối Văn phòng và các đơn vị trực thuộc có việc, có thời điểm chưa kịp thời;

Việc quy định về chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 158, Nghị định 150 của Chính phủ, khó khăn cho đơn vị trong việc ổn định đội ngũ công chức có chuyên môn và kinh nghiệm trong thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao.

Có đơn vị Thủ trưởng chưa thực sự quan tâm đúng mức đến công tác tiếp dân, giải quyết đơn, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, việc hướng dẫn xây dựng, triển khai kế hoạch hàng năm, triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng còn chưa đầy đủ, có nội dung chưa sâu.

Chất lượng tham mưu, xử lý và giải quyết công việc về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng của một số công chức, viên chức có mặt còn hạn chế.

III. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kiến nghị xử lý hành chính

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức kiểm điểm xác định trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, cá nhân trong công tác quản lý chỉ đạo, điều hành đối với những tồn tại, hạn chế nêu trên. Chỉ đạo kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân các đơn vị: Văn phòng sở; Phòng Thanh tra; Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Tổ chức cán bộ, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc được thanh tra; tập thể và cá nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2016-2017.

2. Kiến nghị về công tác quản lý

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục chỉ đạo, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch 415/KH-UBND ngày 06/4/2015 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định

hiện hành. Thực hiện tốt chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh quy định tại Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra đối với các đơn vị, thực hiện đầy đủ các nội dung theo quy định tại Thông tư số 08//2013/TT-TTCT ngày 31/0 /2013 của Thanh tra Chính phủ, nâng cao vai trò trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị, người đứng đầu trong việc thực hiện tốt Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản. Chỉ đạo phòng Tổ chức cán bộ tiếp tục rà soát 533/677 bản kê khai tài sản thu nhập Đoàn thanh tra không tiến hành kiểm tra, thực hiện kê khai bổ sung đầy đủ các thông tin còn thiếu đối với 126/144 bản kê khai tài sản thu nhập đã được đoàn thanh tra kiểm tra, kiến nghị. Xây dựng kế hoạch và lập danh sách các danh mục phải chuyển đổi vị trí, thực hiện công khai đảm bảo theo quy định tại Nghị định 158/NĐ-CP; Nghị định 150/NĐ-CP của Chính phủ.

Thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-CP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự thủ tục tiến hành cuộc thanh tra; Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm thủ trưởng các đơn vị trực thuộc sở trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, chỉ đạo, kiểm tra đối với các đơn vị trong việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra theo Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ về thực hiện kết luận thanh tra; Thông tư số 01/2013/TT-TTCT ngày 12/3/2013 của TTCT quy định hoạt động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra.

Chỉ đạo, rà soát sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo các nội dung chi theo quy định hiện hành, thực hiện tốt công khai tài chính theo quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Công khai minh bạch theo quy định về phòng chống tham nhũng.

3. Kiến nghị khác

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành văn bản thực hiện kết luận thanh tra, thực hiện công khai kết luận thanh tra theo quy định, chỉ đạo các tập thể, cá nhân thực hiện nghiêm túc các nội dung kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ về thực hiện kết luận thanh tra. Báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra về UBND tỉnh đồng thời gửi Thanh tra tỉnh sau 30 ngày kể từ ngày Kết luận thanh tra có hiệu lực pháp luật.

Trên đây là thông báo công khai kết luận Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Lai Châu năm 2016 -2017./. 

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng (Công khai trên trang TTĐT);
- NV3, NV4 Thanh tra tỉnh; 
- Lưu HSTTr, VT.

**KT.CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Như Ngọc Cường